

## BÀI TẬP PHƯƠNG TRÌNH MẶT PHẲNG VÀ VỊ TRÍ TƯƠNG ĐỐI HAI MẶT PHẲNG

Câu 1: Trong không gian  $Oxyz$ , mặt phẳng  $(Oxz)$  có phương trình là:

- A.  $z=0$       B.  $x+y+z=0$       C.  $y=0$       D.  $x=0$

Câu 2. Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho mặt phẳng  $(P): 3x-z+2=0$ . Vectơ nào dưới đây là một vectơ pháp tuyến của  $(P)$ ?

- A.  $\vec{n}_4 = (-1; 0; -1)$       B.  $\vec{n}_1 = (3; -1; 2)$       C.  $\vec{n}_3 = (3; -1; 0)$       D.  $\vec{n}_2 = (3; 0; -1)$

Câu 3: Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho hai điểm  $A(0; 1; 1)$  và  $B(1; 2; 3)$ . Viết phương trình của mặt phẳng  $(P)$  đi qua  $A$  và vuông góc với đường thẳng  $AB$ .

- A.  $x+y+2z-3=0$       B.  $x+y+2z-6=0$       C.  $x+3y+4z-7=0$       D.  $x+3y+4z-26=0$

Câu 4: Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , phương trình nào dưới đây là phương trình mặt phẳng đi qua điểm  $M(1; 2; -3)$  và có một vectơ pháp tuyến  $\vec{n} = (1; -2; 3)$ .

- A.  $x-2y+3z-12=0$       B.  $x-2y-3z+6=0$       C.  $x-2y+3z+12=0$       D.  $x-2y-3z-6=0$

Câu 5: Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho mặt phẳng  $(\alpha): x+y+z-6=0$ . Điểm nào dưới đây **không** thuộc  $(\alpha)$ ?

- A.  $Q(3; 3; 0)$       B.  $N(2; 2; 2)$       C.  $P(1; 2; 3)$       D.  $M(1; -1; 1)$

Câu 6: Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho điểm  $M(3; -1; -2)$  và mặt phẳng  $(\alpha): 3x-y+2z+4=0$ . Phương trình nào dưới đây là phương trình mặt phẳng đi qua  $M$  và song song với  $(\alpha)$ ?

- A.  $3x-y+2z-6=0$       B.  $3x-y+2z+6=0$       C.  $3x-y-2z+6=0$       D.  $3x+y+2z-14=0$

Câu 7: Trong hệ tọa độ  $Oxyz$ , phương trình nào dưới đây là phương trình của mặt phẳng  $(Oyz)$ ?

- A.  $y=0$       B.  $x=0$       C.  $y-z=0$       D.  $z=0$

Câu 8: (Trong không gian  $Oxyz$ , cho ba điểm  $M(2; 0; 0)$ ,  $N(0; -1; 0)$ ,  $P(0; 0; 2)$ ). Mặt phẳng  $(MNP)$  có phương trình là:

- A.  $\frac{x}{2} + \frac{y}{-1} + \frac{z}{2} = 0$ .      B.  $\frac{x}{2} + \frac{y}{-1} + \frac{z}{2} = -1$ .      C.  $\frac{x}{2} + \frac{y}{1} + \frac{z}{2} = 1$ .      D.  $\frac{x}{2} + \frac{y}{-1} + \frac{z}{2} = 1$

Câu 9: Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho hai điểm  $A(4; 0; 1)$  và  $B(-2; 2; 3)$ . Phương trình nào dưới đây là phương trình mặt phẳng trung trực của đoạn thẳng  $AB$ ?

- A.  $3x+y+z-6=0$       B.  $3x-y-z=0$       C.  $6x-2y-2z-1=0$       D.  $3x-y-z+1=0$

Câu 10: Trong không gian  $Oxyz$ , cho hai điểm  $A(-1; 2; 1)$  và  $B(2; 1; 0)$ . Mặt phẳng qua  $A$  và vuông góc với  $AB$  có phương trình là

- A.  $3x-y-z-6=0$       B.  $3x-y-z+6=0$       C.  $x+3y+z-5=0$       D.  $x+3y+z-6=0$

Câu 11. Trong không gian  $Oxyz$ , mặt phẳng đi qua điểm  $A(2; -1; 2)$  và song song với mặt phẳng  $(P): 2x-y+3z+2=0$  có phương trình là

- A.  $2x+y+3z-9=0$       B.  $2x-y+3z+11=0$       C.  $2x-y-3z+11=0$       D.  $2x-y+3z-11=0$

Câu 12. Trong không gian  $Oxyz$ , cho ba điểm  $A(-1; 1; 1)$ ,  $B(2; 1; 0)$ ,  $C(1; -1; 2)$ . Mặt phẳng đi qua  $A$  và vuông góc với đường thẳng  $BC$  có phương trình là

- A.  $x+2y-2z+1=0$       B.  $x+2y-2z-1=0$       C.  $3x+2z-1=0$       D.  $3x+2z+1=0$

Câu 13. Trong không gian  $Oxyz$ , cho điểm  $M(1; 1; 2)$ . Hỏi có bao nhiêu mặt phẳng  $(P)$  đi qua  $M$  và cắt các trục  $x'ox$ ,  $y'oy$ ,  $z'oz$  lần lượt tại các điểm  $A, B, C$  sao cho  $OA = OB = OC \neq 0$ ?

- A. 3      B. 1      C. 4      D. 8

Câu 14: Cho điểm  $M(1; 2; 5)$ . Mặt phẳng  $(P)$  đi qua  $M$  cắt các trục  $ox$ ,  $oy$ ,  $oz$  lần lượt tại  $A, B, C$  sao cho  $M$  là trực tâm tam giác  $ABC$ . Phương trình mặt phẳng  $(P)$  là

- A.  $x+y+z-8=0$ .      B.  $x+2y+5z-30=0$ .      C.  $\frac{x}{5} + \frac{y}{2} + \frac{z}{1} = 0$ .      D.  $\frac{x}{5} + \frac{y}{2} + \frac{z}{1} = 1$ .

**Câu 15:** Cho tứ diện  $ABCD$  có đỉnh  $A(8;-14;-10)$ ;  $AD, AB, AC$  lần lượt song song với  $Ox, Oy, Oz$ . Phương trình mặt phẳng  $(BCD)$  đi qua  $H(7;-16;-15)$  là trực tâm  $\Delta ABC$  có phương trình là

A.  $x+2y+5z-100=0$ . B.  $x+2y+5z+100=0$ . C.  $\frac{x}{7}+\frac{y}{-16}+\frac{z}{-15}=0$ . D.  $\frac{x}{7}+\frac{y}{-16}+\frac{z}{-15}=1$ .

**Câu 16:** Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , viết phương trình mặt phẳng  $(P)$  đi qua điểm  $G(1;2;3)$  và cắt ba trục  $Ox, Oy, Oz$  lần lượt tại  $A, B, C$  sao cho  $G$  là trọng tâm tam giác  $ABC$ .

A.  $x+2y+3z-14=0$ . B.  $\frac{x}{3}+\frac{y}{6}+\frac{z}{9}=1$ . C.  $\frac{x}{1}+\frac{y}{2}+\frac{z}{3}=1$ . D.  $\frac{x}{6}+\frac{y}{3}+\frac{z}{9}=1$

**Câu 17.** Trong không gian với hệ trục tọa độ  $Oxyz$ , viết phương trình mặt phẳng  $(P)$  đi qua điểm  $M(1;2;3)$  và cắt các tia  $Ox, Oy, Oz$  lần lượt tại các điểm  $A, B, C$  khác với gốc tọa độ  $O$  sao cho biểu thức  $6OA+3OB+2OC$  có giá trị nhỏ nhất.

A.  $6x+2y+3z-19=0$ . B.  $x+2y+3z-14=0$ . C.  $6x+3y+2z-18=0$ . D.  $x+3y+2z-13=0$ .

**Câu 18.** Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$  cho mặt phẳng  $(P)$  chứa điểm  $H(1;2;2)$  và cắt  $Ox, Oy, Oz$  lần lượt tại  $A, B, C$  sao cho  $H$  là trực tâm tam giác  $ABC$ . Phương trình mặt phẳng  $(P)$  là

A.  $x+2y-2z-9=0$ . B.  $2x+y+z-6=0$ . C.  $2x+y+z-2=0$ . D.  $x+2y+2z-9=0$ .

**Câu 19.** Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , xác định tọa độ điểm  $M'$  là hình chiếu vuông góc của điểm  $M(2;3;1)$  lên mặt phẳng  $(\alpha)$ :  $x-2y+z=0$ .

A.  $M'\left(2;\frac{5}{2};3\right)$ . B.  $M'(1;3;5)$ . C.  $M'\left(\frac{5}{2};2;\frac{3}{2}\right)$ . D.  $M'(3;1;2)$ .

**Câu 20.** Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho mặt phẳng  $(P)$ :  $x-2z+1=0$ . Chọn câu đúng nhất trong các nhận xét sau:

A.  $(P)$  đi qua gốc tọa độ  $O$ . B.  $(P)$  song song với  $(Oxy)$ .

C.  $(P)$  vuông góc với trục  $Oz$ . D.  $(P)$  song song với trục  $Oy$ .

**Câu 21.** Ba mặt phẳng  $x+2y-z-6=0$ ,  $2x-y+3z+13=0$ ,  $3x-2y+3z+16=0$  cắt nhau tại điểm  $M$ . Tọa độ của  $M$  là :

A.  $M(-1;2;-3)$ . B.  $M(1;-2;3)$ . C.  $M(-1;-2;3)$ . D.  $M(1;2;3)$ .

**Câu 22:** Cho điểm  $M(1,-4,-3)$  và mặt phẳng  $(\beta)$ :  $5x+y-2z+8=0$ . Gọi  $(\alpha)$  là mặt phẳng chứa điểm  $M$ , song song với trục  $Ox$  và vuông góc với mặt phẳng  $(\beta)$ . Phương trình mặt phẳng  $(\alpha)$ :

A.  $2y-z+11=0$  B.  $2y+z+11=0$  C.  $y-2z+11=0$  D.  $y+2z+11=0$

**Câu 23:** Giá trị  $m$  thỏa mãn điều kiện nào để hai mặt phẳng

$(P)$ :  $mx+(m-2)y+2(1-m)z+2=0$ ;  $(Q)$ :  $(m+2)x-3y+(1-m)z-3=0$  cắt nhau?

A.  $m \neq 1$  B.  $m \neq 1$  và  $m \neq -4$  C.  $m \neq -4$  D.  $m \neq 4$

**Câu 24:** Với giá trị nào của  $m$  và  $n$  thì hai mặt phẳng sau song song:

$(P)$ :  $x+my-z+2=0$ ;  $(Q)$ :  $2x+y+4nz-3=0$

A.  $m=\frac{1}{2}$ ;  $n=\frac{1}{2}$  B.  $m=-\frac{1}{2}$ ;  $n=\frac{1}{2}$  C.  $m=\frac{1}{4}$ ;  $n=-\frac{1}{4}$  D.  $m=\frac{1}{2}$ ;  $n=-\frac{1}{2}$

**Câu 25:** Cho hai mặt phẳng  $(P)$ :  $mx+(m-1)y-z-3=0$  và  $(Q)$ :  $(m-1)x+my+z+5=0$ . Với giá trị nào của  $m$  thì  $(P)$  và  $(Q)$  vuông góc?

A.  $1+\sqrt{3}$  B.  $1-\sqrt{3}$  C.  $\frac{1}{2}(1\pm\sqrt{3})$  D.  $1\pm\sqrt{3}$

**Câu 26:** Cho tứ diện  $ABCD$  có đỉnh  $A(8;-14;-10)$ ;  $AD, AB, AC$  lần lượt song song với  $Ox, Oy, Oz$ . Phương trình mặt phẳng  $(BCD)$  đi qua  $H(7;-16;-15)$  là trực tâm  $\Delta ABC$  có phương trình là

A.  $x+2y+5z-100=0$ . B.  $x+2y+5z+100=0$ . C.  $\frac{x}{7}+\frac{y}{-16}+\frac{z}{-15}=0$ . D.  $\frac{x}{7}+\frac{y}{-16}+\frac{z}{-15}=1$ .